

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: **31/2018/HNGĐ-ST**
Ngày: 15-6-2018
Về việc: “Ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Mạnh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quốc Nhật

Ông Trịnh Văn Đoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa : Ông Lê Quang Văn- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 115/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 23/5/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1984.

Bị đơn: Anh Huỳnh Thanh H, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Tổ 5, ấp B, xã H, huyện H, tỉnh Bình Phước.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh H sau thời gian tìm hiểu đã quyết định chung sống với nhau có tổ chức lễ cưới vào năm 2007 và năm 2012 đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc được đến năm 2014 thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do anh H thường xuyên ăn nhậu, ghen tuông, cuộc sống căng thẳng. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Trần Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Thanh H.

Về con chung: 02 con chung tên là Huỳnh Thị Thúy V, sinh năm 2009 và Huỳnh Thanh P, sinh năm 2011. Khi ly hôn chị H yêu cầu Tòa án giao 02 con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/4/2018 và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Huỳnh Thanh H trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: về việc sống chung và đăng ký kết hôn, anh H thống nhất như lời trình bày của chị H. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh H cũng đồng ý ly hôn vì tình cảm vợ chồng không hàn gắn được.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Huỳnh Thị Thúy V, sinh năm 2009 và Huỳnh Thanh P, sinh năm 2011. Khi ly hôn anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Do anh H bận rộn công việc nên đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và không thể đến trực tiếp tòa án để giải quyết vụ án được, anh H xin phép được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn và bị đơn vì mục đích hôn nhân không đạt được, chị H và anh H đều xác định tình cảm không còn. Về 02 con chung anh H có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung, chị H cũng đồng ý giao con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Thỏa thuận của các đương sự là phù hợp nên cần chấp nhận. Anh H không yêu cầu chị H cấp dưỡng nên không xem xét, về tài sản chung và nợ chung không có, các đương sự không yêu cầu nên không xem xét; án phí sơ thẩm nguyên đơn chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn thì đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị H và anh Huỳnh Thanh H là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Phước (B1 06). Chị H và anh H đều thống nhất vợ chồng có

mâu thuẫn và hiện tại tình cảm vợ chồng không còn. Chị H yêu cầu ly hôn và anh H đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục, ý chí của các đương sự về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị H về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với anh Huỳnh Thanh H.

Về con chung: Chị H và anh H đều thừa nhận vợ chồng có 02 con chung là Huỳnh Thị Thúy V, sinh năm 2009 và Huỳnh Thanh P, sinh năm 2011. Đối với cháu Huỳnh Thị Thúy V đã được Tòa án ghi nhận nguyện vọng của mình tại biên bản lấy lời khai ngày 30/3/2018 (Bl 20) và cháu Vy có nguyện vọng được chung sống với anh Huỳnh Thanh H. Đối với cháu Phụng sinh năm 2011, tại thời điểm giải quyết vụ án cháu Phụng chưa đủ 07 tuổi nên chưa trình bày nguyện vọng. Khi ly hôn anh H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, chị H cũng đồng ý giao 02 con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận giao, nuôi con chung giữa các đương sự là phù hợp với nguyện vọng của con, không trái pháp luật nên chấp nhận. Về vấn đề cấp dưỡng do anh H không yêu cầu chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con, do đó chị H không phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước về việc tuân thủ theo pháp luật của các đương sự, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nội dung vụ án phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Huỳnh Thanh H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 26/KH quyền số 01/2012 ngày 11/4/2012 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Bình Phước hết giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cho anh Huỳnh Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Huỳnh Thị Thúy V, sinh năm 2009 và Huỳnh Thanh P, sinh năm 2011. Chị Trần Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Chị Trần Thị H chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004572 ngày 06/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

5. Chị Trần Thị H có mặt tại phiên Tòa được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Huỳnh Thanh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện H;
- THADS huyện H;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VT

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Nguyễn Mạnh Hồng